

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PÁC NẶM
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2022/HS - ST

Ngày 17/02/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PÁC NẶM, TỈNH BẮC KẠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Thanh Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ma Văn Nhac

Ông Lý Hồng Thái

- Thư ký phiên tòa: Bà Cao Thị Hải Yến - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Ông Triệu Xuân Trừu - Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 02 năm 2022, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn. Tòa án nhân dân huyện Pác Nặm xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số: 17/2021/TLST-HS, ngày 01 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2021/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 12 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 04/2022/HSST-QĐ ngày 20/01/2022 đối với bị cáo:

Hoàng Văn K, sinh ngày xx tháng x năm 19xx tại huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn N, xã B, huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn.

Nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: 4/10; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch Việt Nam; con ông Hoàng Văn L và bà Hoàng Thị L (đều đã chết); vợ Vũ Thị D: Có 03 con. Con lớn nhất sinh năm 199x, con nhỏ nhất sinh năm 199x.

Tiền án: 01, bị Tòa án nhân dân huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn xử phạt 07 năm tù tại bản án số 10 ngày xx/x/20xx.

Tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/6/2021 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- **Người bào chữa cho bị cáo:** Ông **Đinh Xuân Diệu** - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bắc Kạn. Có mặt.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Anh Sầm Đức H, sinh năm 19xx - Trú tại: Tổ x phường K, TP Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn. Vắng mặt

Anh Vũ Mạnh H, sinh năm 19xx - Trú tại: Tổ x phường K, TP Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn. Vắng mặt

Chị Vũ Thị D, sinh năm 19xx - Trú tại: Thôn N, xã B, huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn. Có mặt

Người làm chứng:

Anh Nông Văn B, sinh năm 19xx - Trú tại: Thôn N, xã B, huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ 30 phút ngày 15/6/2021 tổ công tác Công an huyện Pác Nặm tuần tra tại Thôn N, xã B, huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn thì phát hiện Sầm Đức H, sinh năm 19xx, trú tại Tổ x, phường K, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn đang điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 47G1-xxx.xx có biểu hiện tàng trữ trái phép chất ma túy nên đã yêu cầu dừng xe để kiểm tra hành chính. Khi tổ công tác yêu cầu dừng xe thì H thả ra đường một gói được gói bằng giấy bạc màu vàng nghi là ma túy Heroine nên đã tạm giữ và niêm phong vào phong bì ký hiệu H1. Sầm Đức H khai nhận, gói được gói bằng giấy bạc màu vàng là ma túy Heroine do H mua được của Hoàng Văn K, sinh năm 19xx, trú tại Thôn N, xã B, huyện Pác Nặm.

Trong ngày 15/6/2021 Cơ quan điều tra Công an huyện Pác Nặm đã tiến hành kiểm tra người và khám xét khẩn cấp nhà ở, lán trại của Hoàng Văn K tại Thôn N, xã B, huyện Pác Nặm:

Kết quả kiểm tra, khám xét phát hiện và tạm giữ tại túi quần đằng trước bên trái của Hoàng Văn K đang mặc một gói được gói bằng nilon màu hồng và một gói được gói bằng giấy bạc màu vàng đều chứa chất bột màu trắng. Tại ống tre kê sát giường ngủ ở lán trại một lọ nhựa hình trụ kích thước 0,05 x 0,02 mét, bên trong chứa một cục màu trắng được gói bằng túi ni lon màu trắng nghi là ma túy heroine. Tổ công tác đã niêm phong hai gói thu giữ trong túi quần của K vào phong bì ký hiệu K1, cục màu trắng thu giữ tại ống tre ở lán trại vào phong bì ký hiệu K3 và tạm giữ cùng một số tài sản vật chứng khác để tiến hành điều tra theo quy định.

Tại biên bản mở, đóng niêm phong cân khối lượng chất ma túy hồi 07 giờ 30 phút ngày 16/6/2021 xác định: Khối lượng chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu H1 là 0,02g (Không phẩy không hai gam); hai gói trong phong bì ký hiệu K1

có tổng khối lượng 0,09 gam; phong bì ký hiệu K3 là 1,02g (Một phẩy không hai gam). Sau khi cân đã niêm phong vào phong bì bưu điện ký hiệu H3, K5, K7 gửi giám định, còn giấy gói, vỏ phong bì cũ niêm phong vào phong bì ký hiệu H4 và K6.

Tại Kết luận giám định số 120 ngày 21/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu H3 có khối lượng 0,02 gam; K5 có khối lượng 0,09 gam; K7 có khối lượng 1,02 gam, đều là ma túy loại heroine. Sau giám định, số còn lại cùng phong bì, bao gói cũ được niêm phong vào phong bì ký hiệu T120 hoàn trả lại Cơ quan trưng cầu.

Quá trình điều tra vụ án, Sầm Đức H khai nhận: Bản thân H nghiện chất ma túy, buổi sáng ngày 15/6/2021, H gọi điện thoại và nói với anh Nông Văn B, sinh năm 19xx, trú tại N, xã B “*Nếu nhìn thấy ai sử dụng hay có ma túy thì báo cho H biết*”. Khoảng hơn 17 giờ cùng ngày, sau khi được B cho biết có nhìn thấy Hoàng Văn K sử dụng ma túy và địa chỉ thì H điều khiển chiếc xe mô tô của ông Vũ Mạnh H - chủ cửa hàng HC tại thôn Đ, xã B đi đến lán trại của K tại Thôn N, xã B hỏi mua được của K một gói ma túy loại heroine trị giá 200.000đ. Sau khi mua được, H đi ra cạnh lán sử dụng hết nửa gói, số còn lại mang theo người đi về thì bị bắt quả tang.

Hoàng Văn K khai nhận: Do bản thân nghiện chất ma túy nên ngày 11/6/2021, K đi đến thị trấn C, huyện B, tỉnh Bắc Kạn hỏi mua được một gói ma túy loại heroine với giá 1.000.000 đồng của một người đàn ông tên B (K không biết tên thật hay giả và địa chỉ cụ thể) mang về nhà đã sử dụng nhiều lần. Ngày 15/6/2021, K chia số ma túy thành nhiều gói, cắt một gói vào ống tre, bán một gói cho Sầm Đức H, hai gói để trên người thì bị bắt quả tang, mục đích mua ma túy để bản thân sử dụng và bán lại kiếm lời. Khi K bán ma túy cho H thì có Nông Văn B, trú tại Thôn N, xã B chứng kiến. Lời khai của Hoàng Văn K phù hợp với lời khai của anh Nông Văn B.

Tại bản cáo trạng số 17/CT-VKSPN ngày 28/10/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Pác Nặm truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Pác Nặm để xét xử Hoàng Văn K về “Tội mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, nội dung bản cáo trạng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Pác Nặm giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hoàng Văn K phạm tội “mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, khoản 1 Điều 251 BLHS 2015; của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo từ 36 đến 42 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo vì bị cáo thuộc hộ cận nghèo, bị cáo có đơn xin miễn án phí do vậy đề nghị miễn án phí cho bị cáo và xử lý vật chứng theo quy định.

Tại bản luận cứ bào chữa của người bào chữa cho bị cáo nhận thấy việc xét xử bị cáo Hoàng Văn K về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là đúng người, đúng tội, bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng đặc biệt khó khăn, trình độ học vấn thấp nên nhận thức về pháp luật còn hạn chế, do vậy đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, xem xét cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất của Viện kiểm sát đề nghị. Bị cáo là người dân tộc thiểu số thuộc hộ cận nghèo thường trú ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn do vậy đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bào chữa, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án và căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Pác Nặm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Pác Nặm, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Như vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của những người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có cơ sở kết luận:

Trong ngày 15/6/2021, tại lán trại của mình tại Thôn N, xã B, huyện Pác Nặm Hoàng Văn K đã một lần bán trái phép chất ma túy loại Heroine cho Sầm Đức H, sinh năm 19xx, trú tại Tổ 5, phường K, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn thu lời bất chính 200.000đ.

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Điều luật có nội dung:

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

.....

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng.....

Ma túy là chất gây nghiện, hủy hoại sức khỏe con người và là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác và ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý, kiểm soát của Nhà nước đối với chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Khi thực hiện hành vi bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, mặc dù nhận thức rõ hành vi của mình bị pháp luật cấm nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện việc phạm tội.

[3]. Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Bị cáo không có tiền sự, có 01 tiền án là bị Tòa án nhân dân huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn xử phạt 07 năm tù tại bản án số 10 ngày 08/7/2015. Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nên bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo, các quy định của pháp luật. HĐXX xét thấy, cần phải áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật và đảm bảo tính giáo dục, phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Căn cứ và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, kết quả điều tra, xác minh cho thấy gia đình bị cáo thuộc hộ cận nghèo. Do đó không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

[4]. Về vật chứng của vụ án:

Vật chứng của vụ án gồm:

Một xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS biển kiểm soát 47G1-xxx.xx là của ông Vũ Mạnh H, sinh năm 19xx, trú tại tổ xx, phường K, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn. Đây là chiếc xe Sầm Đức H mượn của ông Vũ Mạnh H để đi mua ma túy nhưng ông H không biết việc H mượn xe để đi mua ma túy nên cần trả lại chiếc xe cho ông Vũ Mạnh H.

Một điện thoại di động màn hình cảm ứng, mặt sau màu đỏ nhãn hiệu OPPO đã qua sử dụng, gắn hai thẻ sim có bốn số seri cuối 7769 và 6555 của Sầm Đức H. Đây là chiếc điện thoại dùng để liên lạc với Nông Văn B nhờ hỏi chỗ bán ma túy, tuy nhiên hành vi của H chưa cấu thành tội phạm nên Công an huyện Pác Nặm đã xử phạt hành chính đối với H, do vậy cần trả lại chiếc điện thoại cho Sầm Đức H.

Một điện thoại di động loại bàn phím bấm màu đen đỏ, nhãn hiệu Masstel đã qua sử dụng, gắn thẻ sim có bốn số seri cuối 8794 là của bị cáo. Bị cáo không sử dụng chiếc điện thoại vào việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

Một phong bì ký hiệu T120 mẫu giám định hoàn trả không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Hai phong bì ký hiệu H4, K6 bên trong chứa giấy gói, vỏ phong bì cũ không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Một phong bì ký hiệu K8 bên trong chứa lọ nhựa, túi nilon không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Một phong bì ký hiệu K8 bên trong chứa số tiền 1.025.000. Trong đó có 500.000đ là tiền của chị Vũ Thị D đưa cho bị cáo để bị cáo đi nộp tiền điện và mua thức ăn không liên quan đến hành vi phạm tội do vậy cần trả lại cho chị D. 325.000đ là tiền do bị cáo làm thuê mà có do vậy cần trả lại cho bị cáo. 200.000đ là tiền bị cáo bán ma túy cho Sầm Đức H mà có do vậy cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[5]. Đánh giá về quan điểm truy tố, đề nghị của Viện kiểm sát: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn tại phiên tòa giữ nguyên Quyết định truy tố như nội dung bản Cáo trạng và phần bổ sung cáo trạng, quan điểm truy tố của Viện kiểm sát là có căn cứ. Mức hình phạt của Viện kiểm sát đề nghị tương xứng với tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

Đánh giá việc người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 xem xét cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất. Bị cáo là người dân tộc thiểu số thuộc hộ cận nghèo thường trú ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn do vậy đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo. Hội đồng xét xử thấy đề nghị của người bào chữa là có căn cứ cần được xem xét.

[6]. Xem xét, đánh giá hành vi của những người liên quan.

Đối với đối tượng đã bán chất ma túy cho bị cáo, quá trình điều tra không có căn cứ xác định tên tuổi, địa chỉ cụ thể, do vậy không có căn cứ để xử lý.

Đối với anh Sầm Đức H đã có hành vi tàng trữ 0,02 gam ma túy heroine. Tuy nhiên kết quả điều tra xác định anh H chưa có tiền án, tiền sự, số lượng ma túy mà anh H tàng trữ chưa đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự. Do vậy Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Pác Nặm đã chuyển Công an huyện Pác Nặm xử lý về hành vi vi phạm hành chính là có căn cứ.

Đối với Nông Văn B đã có hành vi giới thiệu cho Sầm Đức H biết chỗ mua ma túy, tuy nhiên anh B không được bàn bạc với bị cáo, không được bị cáo và H trả công hay lợi ích nào khác, B không biết rõ K bán gì cho H, do vậy không đề cập xử lý đối với anh Nông Văn B là có căn cứ.

Đối với anh Vũ Mạnh H là người cho Sầm Đức H mượn chiếc xe mô tô đi mua ma túy, nhưng Sầm Đức H không nói cho anh H biết việc mượn xe để đi mua ma túy do vậy không đề cập xử lý đối với anh H.

[7]. Về án phí: Bị cáo thuộc hộ cận nghèo và bị cáo có đơn xin Hội đồng xét xử miễn án phí. Do vậy cần miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn K phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

[2]. Áp dụng khoản 1 Điều 251, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3]. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn K 42 (Bốn mươi hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15 tháng 6 năm 2021.

[4]. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy các vật chứng gồm:

Một phong bì ký hiệu T120 mẫu giám định hoàn trả.

Hai phong bì ký hiệu H4, K6 bên trong chứa giấy gói, vỏ phong bì cũ.

Một phong bì ký hiệu K8 bên trong chứa lọ nhựa, túi nilon.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng)

Trả lại số tiền 500.000^d (Năm trăm nghìn đồng) cho chị Vũ Thị D, sinh năm 19xx - Trú tại: Thôn N, xã B, huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn.

Trả lại số tiền 325.000^d (Ba trăm hai mươi lăm nghìn đồng) cho bị cáo Hoàng Văn K

Trả lại một xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS biển kiểm soát 47G1-xxx.xx cho anh Vũ Mạnh H, sinh năm 19xx, trú tại tổ xx, phường K, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn.

Trả lại một điện thoại di động màn hình cảm ứng, mặt sau màu đỏ nhãn hiệu OPPO đã qua sử dụng, gắn hai thẻ sim có bốn số seri cuối 7769 và 6555 cho anh Sầm Đức H sinh năm 19xx, trú tại tổ x, phường K, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn.

Trả lại một điện thoại di động loại bàn phím bấm màu đen đỏ, nhãn hiệu Masstel đã qua sử dụng, gắn thẻ sim có bốn số seri cuối 8794 cho bị cáo Hoàng Văn K.

(Số lượng, tình trạng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/10/2021 giữa Cơ quan điều tra Công an huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn và Chi cục thi hành án dân sự huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn).

[5]. Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[6]. Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhân:

- VKSND huyện Pác Nặm. (01b)
- TAND tỉnh Bắc Kạn. (01b)
- VKSND tỉnh Bắc Kạn.(01b)
- Bộ phận hồ sơ CA huyện Pác Nặm. (03b)
- Chi cục THADS huyện Pác Nặm. (01b)
- Sở Tư pháp. (01b)
- Bị cáo. (01b)
- Người bào chữa. (01b)
- Người có QL,NVLQ. (03b)
- Lưu hs;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Hà Thanh Tuấn